TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN GIA BÌNH** **TỈNH BẮC NINH** ---------- Bản án số: 83/2024/HS - ST Ngày 30/9/2024	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GIA BÌNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Lương Minh Phương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Đăng Đán

Ông Hoàng Công Hằng

- Thư ký ghi biên bản phiên toà: Ông Đỗ Duy Khải - Thư ký Toà án nhân dân huyện Gia Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tập – Kiểm sát viên

Trong các ngày 26/9/2024 và 30/9/2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 80/2024/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST - HS ngày 27 tháng 8 năm 2024 đối với bị cáo:

Lê Công T - Sinh năm 1997

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Lê Công N và con bà Nguyễn Thi T1; Có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2018; Tiền sự: Không; Tiền án: + Bản án số 28/2019/HSST ngày 19/4/2019 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Công T 06 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 22/11/2019, nộp tiền án phí ngày 30/5/2019.

+ Bản án số 18/2021/HSST ngày 03/3/2021 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Công T 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự, áp dụng tình tiết tăng nặng "Tái phạm" theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 25/03/2023, nộp tiền án phí ngày 17/5/2021.

Nhân thân: + Ngày 28/6/2012 bị Chủ tịch UBND huyện G, tỉnh Bắc Ninh ra Quyết định số 746 về việc áp dụng biện pháp đưa vào trường G, thời hạn 18 tháng. Chấp hành xong ngày 01/9/2013.

+ Ngày 12/5/2015, bị Công an xã B, huyện G ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản". nộp tiền phạt ngày 17/6/2015.

+ Bản án số 44/2015/HSST ngày 29/9/2015 của Toà án nhân dân huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh xử phạt Lê Công T 05 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Chấp hành xong hình phạt tù, ra trại ngày 25/11/2015, chấp hành xong phần dân sự ngày 19/11/2015.

+ Ngày 26/6/2020 bị Công an xã B, huyện G quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Lê Công T về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma tuý".

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/4/2024 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh B. (có mặt tại phiên tòa)

Bị hại: - Ông Hà Văn Ấ – Sinh năm 1958 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương

- Ông Nguyễn Hữu T2 – Sinh năm 1970 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

- Chị Nguyễn Thi N1 – Sinh năm 1976 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

- Ông Hoàng Đức T3 – Sinh năm 1960 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã Y, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Triệu Sành N2 – Sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã H, huyện B, tỉnh Bắc Kạn

- Anh Văn Đức H – Sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố M, phường C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: - Anh Lê Công N3 – Sinh năm 1999 (vắng mặt**)**

Địa chỉ: Thôn Gia Phú, xã Bình Dương, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Hà Thế Chung – Sinh năm 1997 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Chùa, xã Đào Thái, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang

- Anh Nguyễn Văn K – Sinh năm 1996 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn Bảo Ngọc, xã Thái Báo, huyện Gia Bình, tỉnh Bắc Ninh

- Anh Nguyễn Khắc N4 – Sinh năm 1978 (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn G, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19 giờ ngày 22/02/2024, Lê Công T một mình đi bộ từ nhà sang khu vực cánh đồng thôn L, xã N để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi T đi đến đoạn đường nhựa gần ruộng lúa ở cánh đồng thôn L của nhà chị Nguyễn Thị N1 ở thôn L, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì T thấy trên đường có dựng 01 (một) chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision mang biển kiểm soát (BKS): 99H1- 388.34 của chị N1, dưới ruộng gần đó chị N1 đang cấy lúa nhưng không để ý trên bờ. T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên nên T đi bộ tiến đến gần chiếc xe mô tô của chị N1, thấy chị N1 không để ý nên T lại gần dùng tay vặn ổ khóa điện của xe thì thấy mở được khóa điện của xe. Thái dắt bộ chiếc xe theo đường nhựa đến đoạn đường vắng người xa vị trí để xe ban đầu thì T mở cốp xe thì thấy trong cốp xe có để 01 giấy chứng nhận đăng ký xe số 99 005558 mang tên Nguyễn Thị N1. Sau đó, T ngồi lên xe, đề nổ máy xe rồi điều khiển xe đến nhà anh Nguyễn Văn K ở thôn B, xã T, huyện G, tỉnh Bắc Ninh là bạn của T, đặt vấn đề bán chiếc xe mô tô trên cho anh K. T nói với anh K chiếc xe này là xe của T mua trên mạng, xe có đầy đủ giấy tờ. Anh K xem xe và kiểm tra giấy tờ của xe thấy giấy tờ đúng với thông tin của xe nên đồng ý mua chiếc xe này. Anh K và T thỏa thuận mua chiếc xe với giá 7.000.000 đồng thì T đồng ý. Anh K đưa tiền cho T thì T để lại xe và giấy tờ rồi đi bộ về nhà. Số tiền có được, T một mình tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi mua được chiếc xe, do không có nhu cầu sử dụng nên anh K đã bán chiếc xe này cho anh Hà Thế C ở thôn C, xã T, huyện L, tỉnh Bắc Giang với giá 13.500.000 đồng. Anh C sau đó đăng bài bán chiếc xe này trên mạng xã hội facebook thì có anh Vũ Bá Q ở thôn T, xã C, huyện T, tỉnh Hải Dương vào hỏi mua và thỏa thuận giá cả đồng thời chia sẻ bài viết đăng bán chiếc xe trên để tìm người mua nhằm hưởng tiền chênh lệch. Ngày 28/02/2024, anh Đoàn Trắc H1 là con trai của chị N1 đọc được bài viết nên đã trình báo Công an huyện G. Cùng ngày 28/02/2024, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã làm việc với anh Hà Thế C, sau khi biết chiếc xe là tài sản do trộm cắp mà có, anh C đã tự nguyện giao nộp chiếc xe cùng giấy chứng nhận đăng ký xe cho cơ quan CSĐT Công an huyện G.

Ngày 28/02/2024, chị N1 làm đơn trình báo gửi cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G về nội dung vụ việc bản thân bị trộm cắp tài sản như đã nêu trên. Cơ quan CSĐT Công an huyện G đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc, quá trình khám nghiệm hiện trường không thu giữ đồ vật, tài liệu gì có liên quan đến hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 10 ngày 01/03/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị của chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát số 99H1-388.34 tại thời điểm ngày 22/02/2024 là: 26.378.702 đồng, làm tròn: 26.378.000 đồng (Hai mươi sáu triệu, ba trăm bảy mươi tám nghìn đồng)."

Ngày 24/4/2024, tại Gia P, Bình Dương, G, Bắc Ninh, khi T đang dắt chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter không gắn biển kiểm soát (chiếc xe này do T trộm cắp vào ngày 22/4/2024) đi sửa khoá thì bị tổ công tác Công an huyện G nghi vấn kiểm tra. Nhận thức được hành vi phạm tội của mình và biết không thể trốn tránh nên T đã xin đầu thú và khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội trộm cắp của mình vào ngày 22/02/2024 đồng thời T khai nhận, ngoài hành vi phạm tội trộm cắp ngày 22/02/2024 như đã nêu trên, T còn thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện G, huyện L và thị xã Q. Trên cơ sở lời khai của T, cơ quan Cảnh sát điều tra đã ra thông báo truy tìm bị hại và đã xác định được các bị hại của vụ án. Sau đó, các bị hại có đơn trình báo vào các ngày 08/05/2024, 10/05/2024, 11/05/2024, 12/5/2024 đề nghị xử lý đối với T. Cụ thể hành vi phạm tội của mình như sau:

Vụ thứ nhất: Khoảng 04 giờ ngày 10/02/2024, T một mình đi bộ ra ngoài đường rồi đi nhờ xe của một người không quen biết sang khu chợ V1, C, Hải Dương để trộm cắp tài sản. Khi T đi đến đoạn cống thoát nước thuộc địa phận xã M, huyện L, tỉnh Bắc Ninh thì T thấy rìa đường có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 34B3- 366.70 của ông Hà Văn Á ở thôn V, xã C, huyện C, tỉnh Hải Dương. Thái quan sát thấy chìa khoá điện vẫn cắm ở ổ khoá của xe, xung quanh không có người trông giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần chiếc xe, dắt xe ra rồi ngồi lên xe, mở khoá điện của xe và điều khiển xe về khu vực cầu B, T bẻ gẫy biển kiểm soát của xe ném xuống song. Buổi sáng cùng ngày, T điều khiển chiếc xe trên đến nhà anh Nguyễn Khắc N4 ở thôn G, xã B, huyện G, tỉnh Bắc Ninh để chơi. Quá trình nói chuyện, T biết anh N4 có nhu cầu mua xe để đi lại nên T đã bán chiếc xe trên cho anh N4. T nói với anh N4 chiếc xe này của T mua lại, không có giấy tờ, xe đã cũ nên đã rơi mất biển kiểm soát và chưa làm lại được biển. Anh N4 tin tưởng nên anh N4 đồng ý mua chiếc xe trên với giá 1.000.000 đồng. Số tiền có được, T một mình tiêu xài cá nhân hết.

Ngày 01/05/2024, sau khi biết chiếc xe đã mua là do Thái trộm cắp mà có, anh Nguyễn Khắc N4 đã tự giác giao nộp chiếc xe trên cho cơ quan CSĐT Công an huyện G.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20 ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, màu sơn nâu, BKS: 34B3- 366.70, số máy C100MSE1097517; số khung: TD100W98000977, sản xuất năm 1998, xe cũ, đã qua sử dụng hiện hoạt động bình thường, tại thời điểm ngày 10/02/2024 có giá trị là: 1.533.333 đồng, làm tròn: 1.533.000 đồng (Một triệu năm trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ hai: Khoảng 19 giờ ngày 15/02/2024, T một mình đi bộ vào thôn T, xã G, huyện G để tìm tài sản trộm cắp. Khi T đi đến trước cổng nhà anh Phạm Quang C1 ở thôn T, xã G, huyện G, tỉnh Bắc Ninh thì T thấy trong sân nhà anh C1 có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H1- 317.04 màu xanh của ông Nguyễn Hữu T2 ở cùng thôn đến nhà anh C1 chơi. Thái quan sát thấy cửa cổng mở, cửa nhà khép, xung quanh không có người trông giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp

chiếc xe trên. T đi vào trong sân rồi dắt chiếc xe ra cổng, T dắt xe ra đoạn vắng người thì dừng lại đấu dây điện để mở khoá điện rồi đề nổ máy điều khiển xe về nhà. Đến sáng ngày 16/02/2024, T một mình điều khiển chiếc xe vừa trộm cắp được sang khu công nghiệp Q II và bán cho một người đàn ông không quen biết khoảng 40 tuổi chiếc xe này với giá 3.000.000 đồng. Số tiền có được, T một mình tiêu xài cá nhân hết.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20 ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS: 99H1- 317.04, số máy HC09E5218743; số khung: 09017Y118700, sản xuất năm 2006, xe cũ, đã qua sử dụng hiện hoạt động bình thường, tại thời điểm ngày 15/02/2024 có giá trị là: 4.400.000 đồng (Bốn triệu bốn trăm nghìn đồng).

Vụ thứ ba: Khoảng 17 giờ ngày 25/03/2024, T một mình đi bộ ra đường rồi đi nhờ xe của một người không quen biết đến khu vực cánh đồng thôn L, xã Y, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi T đi đến đoạn đường đất đầu bờ ruộng của gia đình ông Hoàng Đức T3 ở thôn L, xã Y, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh thì T thấy trên bờ ruộng có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H2- 7812 màu xanh. Quan sát thấy xung quanh không có người trông giữ, xe không khoá cổ, khoá càng nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần chiếc xe, dắt chiếc xe đến chỗ vắng người rồi Thái đấu dây điện và đề nổ máy xe, điều khiển xe về xưởng bán cọc tre của em trai T là anh Lê Công N3 ở thôn C, xã N, huyện G, tỉnh Bắc Ninh cất giấu. Tại đây, T đã tháo chiếc biển kiểm soát của xe và để tại xưởng để tránh bị phát hiện. Ngày 29/4/2024, sau khi biết chiếc xe trên do T trộm cắp được và đang để tại xưởng nhà mình, anh N3 đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20 ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn xanh, BKS: 99H2- 7812, số máy HC09E3030043; số khung: RLHHC090X4Y330250, sản xuất năm 2004, xe cũ, đã qua sử dụng hiện hoạt động bình thường, tại thời điểm ngày 25/3/2024 có giá trị là: 3.933.333 đồng, làm tròn: 3.933.000 đồng (Ba triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Vụ thứ tư: Khoảng 22 giờ ngày 18/4/2024, T một mình đi bộ ra ngoài đường rồi bắt nhờ xe của một người đàn ông không quen biết đến khu phố M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi T đi đến đoạn trước cổng nhà trọ của ông Nguyễn Hữu P1 ở khu phố M, phường P, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh thì T quan sát thấy trong sân của khu nhà trọ có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu trắng, BKS: 97B2- 030.02 của anh Triệu Sành N2 ở L, H, B, Bắc Kạn hiện đang trọ tại nhà trọ của ông P1. Thái quan sát thấy cửa cổng nhà trọ mở, trong sân không có người nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T đi vào trong sân khu nhà trọ, tiến lại gần chiếc xe của anh N2 dắt chiếc xe ra ngoài cổng rồi tiếp tục dắt xe đến khu vực vắng người thì dừng xe đấu điện nổ máy xe và điều khiển

xe về xưởng bán cọc tre của em trai là Lê Công N3 cất giấu. Trên đường về, khi đi đến đoạn chân cầu B, T đã bẻ gẫy chiếc biển kiểm soát của xe vứt xuống sông. Ngày 29/4/2024, sau khi biết chiếc xe trên là do T trộm cắp mà có và đang được cất giấu tại xưởng nhà mình, anh N3 đã tự nguyện giao nộp chiếc xe trên cho cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20 ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, màu sơn trắng, BKS: 97B2- 030.02, số khung: RLHJA3922LY044739, số máy JA39E2047703; sản xuất năm 2020, xe cũ, đã qua sử dụng hiện hoạt động bình thường, tại thời điểm ngày 18/4/2024 có giá trị là: 8.166.667 đồng, làm tròn: 8.167.000 đồng (Tám triệu một trăm sáu mươi bảy nghìn đồng).

Vụ thứ năm: Khoảng 22 giờ ngày 22/4/2024, T một mình đi bộ ra ngoài đường rồi bắt nhờ xe của một người không quen biết sang phường C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh để tìm tài sản sơ hở trộm cắp. Khi T đi đến trước cổng nhà anh Văn Đức H ở khu phố M, phường C, thị xã Q, tỉnh Bắc Ninh thì T thấy trước cửa nhà anh H có dựng 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, BKS: 99G1-111.41, xung quanh không có người trông giữ nên T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe trên. T tiến lại gần chiếc xe dắt chiếc xe đến đoạn đường vắng người thì T dừng lại đấu điện, đề nổ máy xe rồi điều khiển xe về xưởng bán cọc tre của em trai là Lê Công N3 cất giấu. Tại đây, T tháo biển kiểm soát của xe để tại xưởng để tránh bị phát hiện. Đến ngày 24/4/2024, T dắt chiếc xe đi tìm quán sửa xe để thay ổ khoá của xe thì bị tổ công tác Công an huyện G phát hiện, kiểm tra. Quá trình kiểm tra, T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình đồng thời tự giác giao nộp chiếc xe mô tô trên.

Tại bản kết luận định giá tài sản trong tố tụng hình sự số 20 ngày 05/06/2024 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện G kết luận: "Giá trị còn lại của chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, màu sơn xanh, BKS: 99G1-111.41, số khung: 5P10CY166150, số máy 55P1166153; sản xuất năm 2012, xe cũ, đã qua sử dụng hiện hoạt động bình thường, tại thời điểm ngày 24/4/2024 có giá trị là: 6.833.333 đồng, làm tròn: 6.833.000 đồng (Sáu triệu, tám trăm ba mươi ba nghìn đồng).

Tại bản cáo trạng số 52/CT – VKS GB ngày 09/8/2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, đã truy tố Lê Công T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự .

Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận đầy đủ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, sau khi phân tích, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự với bị cáo, vẫn giữ nguyên quyết

định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo Lê Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản";

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm b, s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Công T từ 36 đến 42 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2024.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của Kiểm sát viên tại phiên toà, không tranh luận gì thêm.

Đại diện Viện kiểm sát không tranh luận gì thêm.

Bị cáo nói lời sau cùng: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gia Bình, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự; Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp

Tại phiên tòa bị cáo Lê Công T đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với cáo trạng của VKSND huyện Gia Bình, lời khai của người bị hại, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ cơ sở xác định: Lê Công T là đối tượng đã tái phạm, chưa được xoá án tích. Trong khoảng thời gian từ tháng 02/2024 đến tháng 04/2024, T đã thực hiện 06 vụ trộm cắp được 06 chiếc xe mô tô trên địa bàn các huyện G, Lương T4 và thi xã Q gồm: Ngày 10/02/2024 tại xã M, huyện L, tỉnh Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream BKS 34B3- 366.70 trị giá 1.533.000 đồng của ông Hà Văn Ấ; Ngày 15/02/2024 tại T, G, G, Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H1- 317.04 trị giá 4.400.000 đồng của ông Nguyễn Hữu T2; Ngày 22/02/2024 tại L, N, G, Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 99H1- 388.34 trị giá 26.378.000 đồng của chị Nguyễn Thi N1; Ngày 25/03/2024 tại L, Y, Q, Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave,

BKS: 99H2- 7812 trị giá 3.933.000 đồng của ông Hoàng Đức T3; Ngày 18/4/2024 tại M, P, Q, Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 97B2-030.02 trị giá 8.167.000 đồng của anh Triệu Sành N2 và ngày 22/4/2024 tại M, Cách B, Quế V, Bắc Ninh, T trộm cắp 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter, BKS: 99G1- 111.41 trị giá 6.833.000 đồng của anh Văn Đức H. Tổng giá trị 06 chiếc xe mà T đã trộm cắp được là 51.244.000 đồng. Trong đó, T đã bán 03 chiếc xe thu được số tiền là 11.000.000 đồng, số tiền có được, T một mình tiêu xài cá nhân hết. Do trước khi phạm tội lần này bị cáo T đã bị xác định là tái phạm, chưa được xóa án tích, bản thân T cũng có nghề bốc xếp và vận chuyển cọc tre tại xưởng của em trai và có thu nhập ổn định 3.000.000/tháng. Nên hành vi của bị cáo Lê Công T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" vi phạm điểm c, g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn gây mất trật tự, an ninh, an toàn trên địa bàn dân cư. Bản thân bị cáo có làm tại xưởng của em trai mình và có thu nhập ổn dịnh nhưng chỉ vì muốn có tiền ăn tiêu mà bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu, lén lút trộm cắp tài sản của người khác. Bị cáo là người có nhân thân xấu, bị cáo có 2 tiền án về tội phạm "Trộm cắp tài sản" và đã bị xác định là tái phạm chưa được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng lại tiếp tục phạm tội. Điều đó cho thấy bị cáo là đối tượng khó giáo dục, coi thường pháp luật nên cần áp dụng chế tài hình sự nghiêm khắc là cách ly ra khỏi xã hội một thời gian mới giúp bị cáo có thời gian cải tạo, tu dưỡng thành người có ích cho xã hội.

Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thì thấy:

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo phạm tội 6 lần nên có 1 tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội từ 2 lần trở lên theo điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra cũng như truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội mà mình gây ra, quá trình điều tra, bị cáo đã tự nguyện khai nhận thêm các hành vi phạm tội khác chưa bị phát hiện đồng thời tác động gia đình bồi thường thiệt hại cho người bị hại. Do đó, bị cáo được hưởng được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại các điểm b, r, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Đối với anh Nguyễn Văn K, anh Hà Thế C có hành vi mua bán chiếc xe mô tô BKS: 99H1- 388.34; anh Nguyễn Khắc N4 có hành vi mua chiếc xe mô tô BKS 34B3- 366.70 do T trộm cắp được. Quá trình điều tra xác định, khi mua, bán những chiếc xe trên, anh K, anh C và anh N4 không biết những chiếc xe này do T trộm cắp mà có nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét xử lý đối với anh K, anh C và anh N4 là phù hợp.

Đối với anh Lê Công N3 là em trai của T, là chủ xưởng nơi T để xe, do thường xuyên đi giao dịch bên ngoài, bản thân T để xe ở chỗ khuất nên anh N3 không biết việc T để xe trộm cắp tại xưởng của mình và không biết nguồn gốc của những chiếc xe trên nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G không xem xét xử lý đối với anh N3 là phù hợp.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã nhận lại tài sản và được gia đình bị cáo bồi thường đầy đủ không yêu cầu bồi thường gì thêm nên không đặt ra xem xét. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu T phải bồi thường số tiền đã bỏ ra mua xe của T nên không dặt ra xem xét.

Về vật chứng của vụ án: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, BKS: 99H1- 388.34 của chị Nguyễn Thị N1; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Dream, BKS: 34B3- 366.70 của ông Hà Văn Ấ; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H2-7812 của ông Hoàng Đức T3; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, không gắn BKS, số khung: RLHJA3922LY044739, số máy JA39E2047703 của anh Triệu Sành N2; 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh trắng, BKS: 99G1- 111.41 của anh Văn Đức H. Sau khi tiến hành định giá tài sản, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã trả lại cho chủ sở hữu hợp pháp là phù hợp.

Đối với 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, BKS: 99H1- 317.04 màu xanh của anh Nguyễn Hữu T2, sau khi trộm cắp, T đã đem bán cho một người không quen biết, đến nay cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G chưa thu hồi được.

Đối với 01 chiếc biển kiểm soát số 97B2- 030.02 của anh Triệu Sành N2, 01 biển kiểm soát số 34B3- 366.70 của ông Hà Văn Ấ, T đã vứt xuống sông, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện G đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa tìm thấy.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố: Bị cáo Lê Công T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

Áp dụng điểm c, g khoản 2 Điều 173, điểm b, s, r khoản 1 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt: Lê Công T 36 (Ba sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 24/4/2024.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tạm giam bị cáo 45 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội: Buộc bị cáo Lê Công T phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Báo cho bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được tống đạt bản án (hoặc niêm yết bản án)./.

Nơi nhận;
- Toà án tỉnh Bắc Ninh;
- VKSND huyện Gia Bình;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- THADS huyện Gia Bình (khi án có hiệu lực);
- Công an huyện Gia Bình;
- Trại tạm giam CA tỉnh Bắc Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn phòng;

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Lương Minh Phương